

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, miễn, giảm, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng
các khoản phí thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng
dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số
106/2021/TT-BTC;*

*Xét Tờ trình số 225/TTr-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức thu, miễn, giảm, chế độ thu
nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức thu, miễn, giảm, chế
độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và
du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, miễn, giảm, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi bao gồm:

- Phí tham quan danh lam thắng cảnh;
- Phí tham quan di tích lịch sử;
- Phí tham quan bảo tàng;
- Phí thư viện;
- Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Người nộp phí

a) Các cá nhân tham quan di tích danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử; bảo tàng;

b) Các cá nhân có nhu cầu tìm hiểu, sử dụng vốn tài liệu tại Thư viện tổng hợp tỉnh Quảng Ngãi;

c) Các doanh nghiệp kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp khi nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thu, nộp các khoản phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch.

2. Tổ chức thu phí

a) Phí tham quan danh lam thắng cảnh: Di tích lịch sử và thắng cảnh Măng Đen - Địa điểm thác Đắk Ne (thác Pa Sỹ): Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã Măng Đen;

b) Phí tham quan di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum: Bảo tàng Tổng hợp tỉnh;

c) Phí tham quan di tích lịch sử Khu chứng tích Sơn Mỹ: Ban Quản lý Khu chứng tích Sơn Mỹ;

d) Phí tham quan bảo tàng: Bảo tàng Tổng hợp tỉnh;

đ) Phí thư viện: Thư viện tổng hợp tỉnh;

e) Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Mức thu phí

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu phí (đồng)
1	Phí tham quan danh lam thắng cảnh: Di tích lịch sử và thắng cảnh Măng Đen - Địa điểm thác Đắk Ne (thác Pa Sỹ):	Đồng/lượt/người lớn	50.000
		Đồng/lượt/trẻ em	25.000
2	Phí tham quan di tích lịch sử		
a)	Di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum	Đồng/lượt/người lớn	20.000
		Đồng/lượt/trẻ em	10.000
b)	Di tích lịch sử Khu chứng tích Sơn Mỹ	Đồng/lượt/người lớn	40.000
		Đồng/lượt/trẻ em	20.000
3	Phí tham quan bảo tàng: Bảo tàng Tổng hợp tỉnh	Đồng/lượt/người lớn	20.000
		Đồng/lượt/trẻ em	10.000

4	Phí thư viện	Đồng/thẻ/năm	30.000
5	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp (áp dụng đối với hình thức nộp hồ sơ dịch vụ công trực tiếp)		
a)	Phí thẩm định cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp	Đồng/giấy chứng nhận	1.000.000
b)	Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp	Đồng/giấy chứng nhận	500.000

Điều 4. Đối tượng được miễn, giảm phí

1. Đối tượng được miễn phí

a) Phí tham quan danh lam thắng cảnh: Di tích lịch sử và thắng cảnh Măng Đen - Địa điểm thác Đắk Ne (thác Pa Sỹ)

- Trẻ em dưới 6 tuổi;

- Người khuyết tật theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

- Người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công với cách mạng theo quy định của Pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Phí tham quan di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum

- Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng; thân nhân gia đình của các chiến sĩ cách mạng đã hy sinh tại di tích;

- Người khuyết tật theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

- Trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em số 102/2016/QH13, học sinh phổ thông;

- Người thuộc hộ nghèo, cận nghèo; người tham dự các chương trình lễ kỷ niệm định kỳ.

c) Phí tham quan di tích lịch sử Khu chứng tích Sơn Mỹ

- Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng; nạn nhân sống sót và thân nhân của những người dân bị sát hại trong vụ thảm sát Sơn Mỹ;

- Người khuyết tật theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

- Trẻ em theo quy định của Luật số 102/2016/QH13, học sinh phổ thông;

- Người thuộc hộ nghèo, cận nghèo; người tham dự Lễ tưởng niệm người dân Sơn Mỹ bị thảm sát (ngày 16 tháng 3) hằng năm.

d) Phí tham quan Bảo tàng:

- Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng;

- Người khuyết tật theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

- Trẻ em theo quy định của Luật số 102/2016/QH13, học sinh phổ thông; người có công với cách mạng;

- Người thuộc hộ nghèo, cận nghèo; khách tham quan trưng bày chuyên đề phục vụ các sự kiện chính trị.

đ) Phí thư viện:

- Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng;

- Trẻ em theo quy định của Luật số 102/2016/QH13, học sinh phổ thông;

- Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Luật Thư viện số 46/2019/QH14.

2. Đối tượng được giảm 50% mức phí:

Đối tượng được giảm phí tham quan: di tích lịch sử và thắng cảnh Măng Đen - Địa điểm thác Đắk Ne (thác Pa Sỹ); di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum; di tích lịch sử Khu chứng tích Sơn Mỹ; Bảo tàng, gồm:

- Người cao tuổi (là công dân Việt Nam theo quy định của Luật người cao tuổi số 39/2009/QH12).

- Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”, người thường trú tại thôn, xã đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học viên, sinh viên của các chương trình đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

- Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, người tham quan vào Ngày Văn hóa Việt Nam (ngày 24 tháng 11) hằng năm;

3. Đối với người thuộc diện hưởng các trường hợp miễn, giảm phí trên thì chỉ hưởng 01 mức cao nhất.

Điều 5. Chế độ kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

1. Phí tham quan danh lam thắng cảnh: Di tích lịch sử và thắng cảnh Măng Đen - Địa điểm thác Đắk Ne (thác Pa Sỹ): cơ quan, đơn vị được giao tổ chức thu phí nộp ngân sách nhà nước 10%, được để lại 90% trên tổng số phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí.

2. Phí tham quan di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum, di tích lịch sử Khu chứng tích Sơn Mỹ, bảo tàng; phí Thư viện: được để lại 100% trên tổng số phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí.

3. Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp: cơ quan được giao tổ chức thu phí nộp vào ngân sách nhà nước 100% tổng số phí thu được.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2026.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, các Nghị quyết, điều, khoản và nội dung sau hết hiệu lực:

a) Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Khu chứng tích Sơn Mỹ.

b) Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

c) Nội dung số thứ tự I, II, III Mục D Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

d) Nội dung số thứ tự 4, 5 của Phụ lục danh mục các nghị quyết quy phạm pháp luật quyết định áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về áp dụng các nghị quyết quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIV, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 30 tháng 5 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Đức Tuy